

Vai trò của phụ nữ dân tộc thiểu số tại chỗ Tây Nguyên trong phát triển kinh tế, xã hội VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

TS LÊ DUYÊN HÀ

Trưởng Chính trị tỉnh Đắk Lắk

1. Đặt vấn đề

Tây Nguyên là vùng đất đa dân tộc, đa văn hóa (Kon Tum 41/54 dân tộc, Gia Lai 37/54 dân tộc, Đắk Lắk 49/54 dân tộc, Đắk Nông 39/54, Lâm Đồng 42/54), sinh sống trên địa bàn 7.800 thôn/buôn/tổ dân phố, trong đó có trên 2.800 buôn, thôn có đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) sinh sống với khoảng 2 triệu người, chiếm 35,3% tổng dân số toàn vùng (trong đó có 12 tộc người thiểu số tại chỗ).

Những năm qua, cùng với sự phát triển chung của các tỉnh Tây Nguyên trên các lĩnh vực đã có sự đóng góp không nhỏ của người phụ nữ các dân tộc thiểu số tại chỗ. Việc phát triển lực lượng này đóng vai trò then chốt trong phát triển xã hội, đã phát huy được vai trò của chị em vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên, góp phần quan trọng vào việc xây dựng buôn làng phát triển, gia đình no ấm, hạnh phúc.

2. Những đóng góp tích cực của phụ nữ dân tộc thiểu số tại chỗ các tỉnh Tây Nguyên

2.1. Trong lĩnh vực đời sống, kinh tế

Xác định được vai trò của phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các tỉnh Tây Nguyên đã xây dựng Chương trình hành động, cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27 - 4 - 2007 của Bộ Chính trị *Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* gắn với nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phù hợp với

tình hình thực tế. Trên cơ sở đó, Hội liên hiệp phụ nữ các cấp ở Tây Nguyên đã đồng loạt triển khai nhiều chương trình, dự án nhằm giúp đỡ, hỗ trợ cho đối tượng là đồng bào DTTS tại chỗ như Chương trình 134, 135, 136, Chính sách định canh - định cư theo Quyết định số 33/TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chính sách hỗ trợ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn, Chính sách hỗ trợ vốn sản xuất theo Quyết định số 32/TTg và Quyết định 126/TTg của Thủ tướng Chính phủ cùng 02 dự án hỗ trợ, phát triển dân tộc ít người Brâu, Rơ Măm... đã góp phần xóa đói giảm nghèo, từng bước làm thay đổi đời sống kinh tế xã hội vùng Tây Nguyên.

Chúng ta phải nhìn nhận thực tế rằng, đồng bào các DTTS Tây Nguyên, đặc biệt là đồng bào DTTS tại chỗ mặt bằng trình độ dân trí còn thấp, sản xuất chậm phát triển, mang nặng tính tự cung, tự cấp, do đó sản phẩm làm ra không nhiều, sức tiêu thụ thấp. Tập quán này không thể thay đổi một sớm một chiều mà phải có thời gian và sự kết hợp giữa người dân với chính quyền. Chính vì vậy, việc phát huy vai trò của phụ nữ tại cộng đồng các DTTS ở Tây Nguyên là rất quan trọng, họ là lực lượng nòng cốt, chủ động, tích cực học tập, lao động sáng tạo trên các lĩnh vực sản xuất góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế của vùng Tây Nguyên. Điềm hình với việc thực hiện các chính sách về định canh, định cư vùng Tây Nguyên, chị em các DTTS tại chỗ đã vận động đồng bào mình xóa bỏ dần tập quán du canh du cư, “đốt,

phát, chọc tia”, tách hộ gia đình, lập vườn, làm nhà ở, ổn định cuộc sống. Nhiều điểm làng định canh, định cư mới đã hình thành với việc phát triển vườn cây ăn quả, vườn tiêu, cà phê, phát triển chăn nuôi... Đây là những tín hiệu mới đáng mừng cho cuộc sống của đồng bào ngày càng đi vào ổn định.

Phụ nữ DTTS tại chỗ không ngừng học tập, tích cực tham gia các lớp tập huấn, khuyến nông, khuyến lâm, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Thông qua các hoạt động này, chị em đã biết làm ruộng nước, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong trồng trọt và chăn nuôi vào sản xuất, thâm canh tăng vụ. Nhờ đó mà năng suất cây trồng và vật nuôi tăng lên, tăng thu nhập cho đồng bào, đặc biệt là những vùng sâu, vùng xa...

Những thế mạnh từ hoạt động nghề truyền thống của Tây Nguyên là dệt thổ cẩm, mây tre đan. Dưới bàn tay khéo léo của người phụ nữ DTTS tại chỗ, các nghề truyền thống được chị em gìn giữ và sáng tạo ra những sản phẩm mang đậm tính Tây Nguyên. Những sản phẩm làm ra không những góp phần bảo tồn và phát huy các nghề truyền thống mà còn tạo ra thu nhập, đóng góp quan trọng trong kinh tế gia đình, tạo được một lượng công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo.

Bên cạnh đó, chị em các DTTS tại chỗ trên địa bàn Tây Nguyên đã tích cực tham gia nhiều phong trào thi đua giúp nhau làm kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Các cấp hội phụ nữ ở các tỉnh Tây Nguyên đồng loạt triển khai phong trào thi đua như “Làm theo Bác, thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững”; phong trào “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, trong đó giúp vốn, ngày công lao động, cây con giống, phát triển ngành nghề thủ công truyền thống... đã tạo nên tinh thần tương thân, tương ái và phát huy nội lực của chị em, nhiều phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn đã được hỗ trợ kịp thời. Các phong trào này phát huy tối đa vai trò của người phụ nữ DTTS tại chỗ trong phát triển kinh tế gia đình góp phần vào mục tiêu chung là xóa đói, giảm nghèo. Mô hình “5 chị giúp một chị” tại Gia Lai tập trung vào phát triển vườn cây công nghiệp, cây ăn quả, ao thả cá, chăn nuôi. Đây cũng là động lực giúp chị em tham gia thực hiện tốt 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng,

tạo điều kiện phát triển kinh tế gia đình. Các cấp hội phụ nữ đã tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình tiết kiệm phù hợp như “hũ gạo tình thương”, “ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”, “nhóm tiết kiệm 2T”... đồng thời, triển khai thực hiện tốt cuộc vận động hỗ trợ xây dựng, sửa chữa mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân, khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Chỉ gần 3 năm qua, phụ nữ 5 tỉnh Tây Nguyên đã tiết kiệm được gần 35 tỷ đồng giúp đỡ cho 17.032 chị em nghèo đầu tư phát triển sản xuất, sửa chữa, làm nhà ở cho chị em có hoàn cảnh khó khăn.

2.2. Trong lĩnh vực phát triển văn hóa, xã hội

Nói đến thiết chế xã hội vùng Tây Nguyên Việt Nam, không thể không nhắc đến buôn làng, có ý nghĩa về nhiều mặt, ngoài về hành chính còn có ý nghĩa về văn hóa, truyền thống, tình cảm, phong tục, lối sống, luật tục... chính điều này đã tạo ra cho Tây Nguyên có những nét văn hóa đặc thù rất khác so với nhiều vùng của nước ta. Phụ nữ DTTS tại chỗ có vai trò to lớn trong việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Họ là những chủ công trong việc tìm tòi, khôi phục các nghề truyền thống, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc ở Tây Nguyên, như dệt thổ cẩm, trang phục truyền thống, văn hóa âm thực, những làn điệu dân ca. Bằng những lời hát ru con, điệu múa đặc sắc, những nhà Rông ở các buôn làng đã được làm nơi sinh hoạt, tổ chức các hoạt động văn hóa và hội họp chung của cộng đồng; qua đó, tăng cường giao lưu văn hóa qua các hoạt động mang tính chất vùng, miền, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Dệt thổ cẩm bao đời nay đã trở thành biểu tượng, nét đẹp văn hóa cô truyền và không thể thiếu trong đời sống vật chất tinh thần của người dân Tây Nguyên. Đến Tây Nguyên, chúng ta thường thấy trong những ngôi nhà của đồng bào người Êđê, M'ông lúc nào cũng có một góc nhỏ dành cho người phụ nữ đặt khung cửi dệt vải hay thêu thùa, may vá. Ngày nay, sự phát triển của kinh tế thị trường, sự giao thoa văn hóa, những sản phẩm làm ra còn được trao đổi, buôn bán trên thị trường, trong đó người phụ nữ DTTS tại chỗ đóng một vai trò quan trọng trong việc tiếp lửa cho thế hệ trẻ biết dệt

vải, khôi phục và phát triển trang phục truyền thống của các dân tộc tại chỗ ở Tây Nguyên. Bên cạnh những trang phục truyền thống cần được bảo tồn, thì những làn điệu dân ca, những lời hát ru mượt mà, đầm thắm còn lưu truyền đến ngày nay cũng do người phụ nữ chắt chiu gìn giữ, lưu truyền từ đời này qua đời khác. Có những loại nhạc cụ ở Tây Nguyên chỉ dành riêng cho phụ nữ như Đinh tút của Ê đê, đàn chiêng nữ (hay còn gọi là đàn chiêng mẹ), trống của người Ê đê Bih, đàn Klông pút của người Xê Đăng... những nhạc cụ được tồn tại cho đến ngày hôm nay là do sự gìn giữ cũng như sự say mê văn hóa của những người phụ nữ dân tộc thiểu số tại chỗ vùng Tây Nguyên.

Phụ nữ DTTS ở đây còn tích cực vận động con cháu giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, xây dựng buôn làng bình yên và ngày càng phát triển; vận động bà con kết hợp hài hòa giữa luật tục và pháp luật, giữ truyền thống và hiện đại, thực hiện tốt các hoạt động tự quản tại cơ sở. Xóa bỏ một số tập tục lạc hậu, mê tín, dị đoan hiện còn tồn tại làm ảnh hưởng đến sự phát triển chung: không thách cưới, không tao hôn, không hôn nhân cận huyết thống, không để tang ma kéo dài ăn uống linh đình... Bên cạnh đó, các cấp Hội các tỉnh luôn chú trọng công tác xây dựng đời sống tinh thần cho chị em trong các thôn, buôn, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống thông qua triển khai thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Triển khai cuộc vận động phụ nữ thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe gia đình và cộng đồng, vệ sinh môi trường và tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch vệ sinh môi trường. Nhờ vậy các mô hình: khu dân cư đảm bảo an ninh trật tự, khu dân cư không tệ nạn ma túy, con đường hoa, khu dân cư chăn nuôi có chuồng trại... lần lượt ra đời, góp phần phát huy vai trò của phụ nữ người DTTS tại chỗ trong việc thay đổi cuộc sống theo hướng tiến bộ, phát triển.

2.3. Trong củng cố an ninh, quốc phòng

Trong suốt quá trình dựng nước và giữ nước, đồng bào DTTS nước ta trong đó có đồng bào DTTS tại chỗ Tây Nguyên đã luôn kề vai sát cánh,

đoàn kết đấu tranh chống giặc ngoại xâm, xây dựng Tổ quốc. Trong những thành tựu chung của đất nước, có sự đóng góp quan trọng của phụ nữ DTTS tại chỗ Tây Nguyên. Trong những năm qua, phụ nữ DTTS tại chỗ ở Tây Nguyên đã tích cực tham gia bảo đảm an ninh, chính trị trên địa bàn. Chị em hội viên phụ nữ tích cực thực hiện tốt các chính sách, chủ trương về công tác dân tộc, tôn giáo, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, nhắc nhở chị em hội viên cảnh giác với kẻ xấu lợi dụng vào dân tộc, tôn giáo để truyền đạo trái phép gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, buôn bán phụ nữ và trẻ em ra nước ngoài... Mỗi một tỉnh, với tình hình thực tế tại địa phương mà vận động các phong trào về an ninh chính trị. Như tại tỉnh Đắk Lắk, xuất phát từ tình hình thực tế về những diễn biến phức tạp của an ninh chính trị, cùng với phụ nữ toàn tỉnh, chị em các DTTS tại chỗ thực hiện phong trào thi đua *Gia đình hội viên phụ nữ 03 không*. Từ những phong trào đó, chị em đã tích cực thực hiện góp phần ổn định tình hình chính trị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Cùng với lực lượng vũ trang và nữ dân quân tự vệ, phụ nữ DTTS tại chỗ ở Tây Nguyên tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh chính trị. Chị em là lực lượng nòng cốt trong xây dựng cơ sở, phát hiện một số đối tượng lạ mặt ở nơi khác đến móc nối, lôi kéo bà con vượt biên trái phép kịp thời báo cáo cho dân quân và chính quyền địa phương. Đồng thời, chị em có vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động giáo dục chồng con và người thân trong gia đình chấp hành tốt và phát huy vai trò của công dân trong việc tham gia cùng với chính quyền địa phương, bộ đội biên phòng bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong khu vực biên giới. Thực hiện bốn không “*Không nghe, không tin, không làm theo và không sợ*” kẻ xấu xúi giục, kích động. Thông qua các cuộc nói chuyện thường xuyên ở nhà Rông, nhà Dài, đại diện phụ nữ sẽ nói rõ cho dân làng biết bọn phản động dùng các chiêu thức gì để lừa bịp bà con vượt biên và đời sống của những người vượt biên khổ sở ra sao, giúp cho bà con nhận rõ thêm âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch trong và ngoài nước chống phá công cuộc đổi mới của đất nước, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc. Từ đó, nâng cao ý thức trách nhiệm chung

tay góp sức xây dựng khối đại đoàn kết vững mạnh vùng DTTS trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

3. Những vấn đề đặt ra trong việc phát huy vai trò phụ nữ dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay

Như đã đề cập ở những phần trên, cho thấy rằng phụ nữ DTTS tại chỗ Tây Nguyên có một vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng ở buôn làng. Nhưng trong sự phát triển hiện nay, với sự giao thoa văn hóa cũng như sự thay đổi nhiều chiều cạnh của đời sống kinh tế, xã hội, người phụ nữ DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên có thêm cơ hội tiếp cận học hỏi và nâng cao vị trí, vai trò của mình đối với mọi mặt của đời sống. Bên cạnh những cơ hội của họ, còn những vấn đề đặt ra trong việc phát huy vai trò của người phụ nữ DTTS tại chỗ Tây Nguyên, cụ thể đó là:

Thứ nhất, thách thức đặt ra với phụ nữ DTTS tại chỗ Tây Nguyên hiện nay là trình độ, năng lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, tỉ lệ lao động nữ đã qua đào tạo và tỉ lệ cán bộ nữ quản lý, lãnh đạo ở các cấp còn thấp. Một bộ phận phụ nữ còn tự ti, an phận, chưa chủ động vươn lên. Do chưa có chủ trương vận động thích hợp đối với nhóm xã hội phụ nữ đặc thù có vai trò quan trọng trong xã hội mẫu hệ và song hệ, hệ thống chính trị chưa thực sự nắm được phụ nữ, dẫn đến tình trạng phụ nữ Ê đê, Gia Rai đi đâu như là thủ lĩnh tinh thần trong các cuộc biểu tình bạo loạn xảy ra ở Tây Nguyên vào các năm 2001 và 2004.

Thứ hai, tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách đối với người nghèo và đồng bào DTTS, như hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt; hỗ trợ các mặt hàng thiết yếu; ưu tiên giao rừng, khoán quản lí, bảo vệ rừng cho hộ gia đình và cộng đồng dân cư thôn, buôn đồng bào DTTS tại chỗ; thực hiện tốt các chính sách về giáo dục, khám, chữa bệnh cho người nghèo, chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo... Yếu tố đầu tiên là cơ sở hạ tầng còn nhiều khó khăn, các DTTS tại chỗ Tây Nguyên thường sinh sống ở những vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên xảy ra thiên tai là một trong những trở ngại đối với việc tiếp cận giáo dục, y tế, sức khỏe, nhất là đối với phụ nữ DTTS tại chỗ.

Thứ ba, quan tâm, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho hội viên phụ nữ. Tiếp tục thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, giúp nhau phát triển kinh tế, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Hỗ trợ phụ nữ vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo xây dựng các mô hình hoạt động phù hợp với tình hình thực tế địa phương như mô hình tập hợp thu hút hội viên, giúp nhau phát triển kinh tế, giới thiệu việc làm, xóa nhà tạm cho hộ nghèo, khôi phục và phát triển nghề dệt thổ cẩm, nghề truyền thống... Phong tục tập quán, những quan niệm thường ăn sâu vào trong tiềm thức người dân Tây Nguyên, dân làng thường coi người phụ nữ là chủ gia đình, những công việc xã hội chủ yếu do người đàn ông gánh vác chính vì vậy cản trở sự tiếp cận của người phụ nữ DTTS tại chỗ Tây Nguyên đối với phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và làm giảm đi vai trò của người phụ nữ đối với nhiều khía cạnh trong cuộc sống.

Thứ tư, tăng cường công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng, đời sống cán bộ, hội viên phụ nữ dân tộc theo tôn giáo ở cơ sở, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết các vụ việc không dễ xảy ra điểm nóng. Phụ nữ DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên còn có tâm lý tự ti, mặc cảm hoặc đức tính cam chịu là những trở ngại đối với việc nâng cao vai trò, vị trí của mình đối với phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Tập trung triển khai phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, 6 nhiệm vụ trọng tâm của Hội và các cuộc vận động lớn như cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”, phong trào cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới đến hội viên phụ nữ, vận động cán bộ, hội viên tham gia phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương, giữ gìn truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, sông “tốt đạo, đẹp đời”.

Thứ năm, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về bình đẳng giới, về vai trò của người phụ nữ DTTS tại chỗ ở các tỉnh Tây Nguyên trong sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội còn nhiều hạn chế. Cần đổi mới xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, sử dụng cán bộ người dân tộc, trong đó chú ý người dân tộc tại chỗ ở Tây Nguyên, khắc phục tình trạng hụt hẫng cán bộ; coi đây là hướng đột phá trong việc đầu tư toàn diện vùng đồng bào DTTS

nói chung, DTTS tại chỗ nói riêng. Bảo đảm đề phụ nữ có cơ hội bình đẳng với nam giới trong đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng lao động sản xuất theo hướng phát triển bền vững.

Thứ sáu, các chính sách phát huy vai trò của phụ nữ DTTS tại chỗ ở Tây Nguyên cũng là các chính sách áp dụng chung cho các dân tộc thiểu số cả nước nên chưa phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh Tây Nguyên và hiệu quả không cao. Hệ quả dẫn đến là vai trò của phụ nữ DTTS tại chỗ chưa được phát huy hiệu quả và thỏa đáng, đòi hỏi, cùng với các chính sách hiện hành, cần có những giải pháp chính sách đặc thù kế thừa, phát huy vai trò của phụ nữ DTTS tại chỗ trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên trong phát triển bền vững, cụ thể như các chính sách về văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh, xóa đói giảm nghèo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên phụ nữ DTTS tại chỗ thực hiện các chủ trương

của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo.

Thành quả đạt được sau 35 năm đổi mới đối với sự phát triển chung của các tỉnh Tây Nguyên, có sự đóng góp không nhỏ của chị em phụ nữ DTTS tại chỗ. Họ là linh hồn, giữ lửa cho quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở buôn làng Tây Nguyên, từ việc chăm lo gia đình, giáo dục con cái đến những đóng góp cho xã hội trong việc phát huy, giữ gìn bản sắc văn hóa cho dân tộc mình, cho công cuộc xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Phụ nữ DTTS tại chỗ ở các tỉnh Tây Nguyên ngày càng khẳng định vị trí, vai trò của mình đối với sự phát triển trên vùng đất cao nguyên đại ngàn, đối với việc vận động, tuyên truyền các chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển y tế, giáo dục, quốc phòng, an ninh, góp phần đưa buôn làng Tây Nguyên ngày càng phát triển theo hướng bền vững.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN....

Tiếp theo trang 73

triển điện gió trên đất có rừng tự nhiên, rừng đặc dụng; hạn chế tối đa thu hồi đất rừng phòng hộ đầu nguồn; tiến hành đánh giá tổng quan vấn đề tác động môi trường của các dự án điện gió ở phía Tây của tỉnh để đảm bảo các mục tiêu vừa phát triển “cánh đồng điện gió”, vừa đảm bảo môi trường sinh thái, ổn định đời sống người dân vùng dự án và phục vụ phát triển du lịch. Đối với điện mặt trời, khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái và trên mặt nước; ưu tiên dành lại quỹ đất cho phát triển đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ và phát triển sản xuất nông nghiệp theo quy hoạch; không phát triển điện mặt trời trong các khu, cụm công nghiệp.

Thứ ba, rà soát các lĩnh vực sản xuất tiêu thụ năng lượng lớn để giảm thiểu cường độ tiêu thụ năng lượng. Tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc kèm theo chế tài về sử dụng hiệu quả năng lượng đối với những lĩnh vực, ngành và sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng cao. Có chính sách khuyến khích tiêu thụ sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, nhất là trong công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp và giao thông. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

Thứ tư, tạo lập môi trường thuận lợi, minh bạch, công khai quy hoạch, danh mục các dự án đầu tư, xóa bỏ mọi rào cản để thu hút mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển các dự án năng lượng. Có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp đang đầu tư năng lượng tái tạo cùng chung tay xây dựng hạ tầng lưới điện để đáp ứng việc giải tỏa năng lượng điện trên địa bàn, tránh tình trạng quá tải. Có chính sách phù hợp để khuyến khích, hỗ trợ đối với các địa phương có dự án phát triển điện năng, nhất là tái định cư, giải quyết việc làm, sinh kế cho người dân có đất bị thu hồi. Xây dựng cơ chế và khung pháp lý bảo đảm cho việc tuân thủ quy hoạch phát triển năng lượng quốc gia. Xử lý nghiêm đối với các dự án đầu tư chậm triển khai, làm ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia.

Tài liệu tham khảo:

1. Sở Công thương: *Báo cáo về tình hình phát triển các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*, năm 2020.
2. Tỉnh ủy Quảng Trị: *Chương trình hành động về thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11 - 02 - 2020 của Bộ Chính trị*.
3. Trường Chính trị Lê Duẩn: *Tập bài giảng Tình hình nhiệm vụ địa phương*, năm 2018.